

Majestic Sense

Mô tả sản phẩm

Loại

Sơn nội thất cao cấp được điều chế đặc biệt với công nghệ làm sạch không khí và siêu nhẹ mùi giúp nâng cao chất lượng không khí trong nhà. Ngoài ra, sản phẩm này còn có bề mặt hoàn thiện siêu láng mịn và khả năng che phủ các vết nứt.

Đặc điểm và lợi ích

Công nghệ làm sạch không khí - **Majestic Sang Trọng** được điều chế với Công nghệ làm sạch không khí để loại bỏ formaldehydes và nâng cao chất lượng không khí trong nhà.

Siêu nhẹ mùi - Không có sự phát thải khí và hóa chất độc hại, **Majestic Sang Trọng** có hàm lượng VOC cực thấp và nhẹ mùi nhất.

Siêu láng mịn - Với bề mặt hoàn thiện mịn màng hoàn toàn khác biệt, **Majestic Sang Trọng** đảm bảo các bức tường luôn mịn màng và đồng nhất.

Che phủ vết nứt (Hairline Cracks) - **Majestic Sang Trọng** che phủ một cách liền mạch (liên tục) các vết nứt tóc mang lại cho tường một bề mặt hoàn thiện hoàn mỹ.

Khả năng rửa sạch vượt trội - **Majestic Sense** cho phép loại bỏ các vết bẩn trên tường một cách tuyệt vời với khả năng chịu được tới 15.000 chu kỳ chùi rửa.

Màu sắc tươi đẹp dài lâu - Mang lại màu sắc phong phú và lâu dài

Hàm lượng VOC cực thấp: hợp chất hữu cơ bay hơi cực thấp (VOC) và đạt tiêu chuẩn xanh trên quốc tế cũng như ở nước sở tại.

Chống vi khuẩn và nấm mốc: ngăn cản sự phát triển của 6 loại vi khuẩn và nấm mốc khác nhau trong nhà.

Đề nghị sử dụng

Cho bề mặt nội thất, thích hợp sử dụng cho bề mặt mới hay đã sơn.

Chất nền vật sơn

Sử dụng trên bề mặt bê tông, hồ vữa, tường xây, gạch và các tấm vách ngăn mềm.

Thông số sản phẩm

Kích cỡ đóng gói

Kích cỡ đóng gói mỗi nước có thể khác nhau tùy theo yêu cầu riêng.

Màu sắc

Như trên bảng màu tiêu chuẩn và trong hệ thống pha màu vi tính của Jotun (màu nội thất).

Thể tích chất rắn

41 ± 2 theo thể tích%

Dữ liệu thi công

Ghi chú

Vận chuyển, sử dụng cẩn thận. Khuấy đều trước khi sử dụng.

Phương pháp thi công

Thi công bằng cọ/chổi tay, ru-lô/con lăn hay súng phun sơn thông thường.

Dữ liệu hướng dẫn cho máy phun sơn

Cỡ béc	0.021-0.027"
Góc phun	65-80°
Áp lực tại đầu súng phun	140-190 kg/cm ² (2.100 psi)

Định mức phủ cho mỗi lớp

Lý thuyết 8.2 m²/l - 5.9 m²/l

Định mức phủ phụ thuộc vào chiều dày thi công, bề mặt rỗ hay gồ ghề, nhiệt độ, hao hụt trong quá trình thi công, v.v...

Chiều dày đề nghị cho mỗi lớp

Ướt	122 μm - 170 μm
Khô	50 μm - 70 μm

Chiều dày sẽ biến thiên và được tính toán như là giá trị trung bình.

Chất pha loãng

Nước ngọt sạch

Pha loãng

Sơn sẵn sàng sử dụng sau khi khuấy trộn. Nếu có nhu cầu pha loãng, có thể thêm tối đa 5% theo thể tích với nước ngọt sạch.

Điều kiện trong quá trình thi công

Thi công ở nhiệt độ trong khoảng 10°C - 35°C. Nhiệt độ bề mặt tối thiểu phải đạt trên 3°C so với điểm sương của không khí, nhiệt độ và độ ẩm tương đối được đo ở vùng lân cận bề mặt. Cần thông gió tốt khi thi công trong khu vực kín nhằm bảo đảm màng sơn khô thích đáng.

Thời gian khô

Thời gian khô thường sẽ liên quan và bị ảnh hưởng bởi sự thông thoáng không khí, nhiệt độ, chiều dày và số lớp. Các số liệu đưa ra dưới đây dựa trên các điều kiện sau:

Thông gió tốt (ngoài trời hay có sự dịch chuyển tự do của không khí)

Chiều dày tiêu biểu

Một lớp trên bề mặt chưa xử lý.

Các thông số trên chỉ mang tính chất hướng dẫn. Thực tế, thời gian khô và thời gian để sơn lớp kế có thể dài hơn hay ngắn hơn, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường, chiều dày sơn, thông gió, độ ẩm, hệ sơn bên dưới, yêu cầu vận chuyển sớm và va chạm cơ học. Một hệ sơn hoàn chỉnh có thể được mô tả trong bảng hệ thống sơn, nơi có ghi chi tiết tất cả các thông số và những điều kiện đặc biệt.

1. Các thông số hướng dẫn này được áp dụng khi thi công với cùng chủng loại.

2. Trong trường hợp làm nhiều lớp, thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi số lớp, thứ tự lớp và tổng chiều dày các lớp trước.

3. Bề mặt phải sạch, khô và không chứa bất kỳ tạp chất nào trước khi tiến hành thi công lớp kế.

Thời gian khô được đo lường theo những giá trị được công bố.

Độ ẩm tương đối (RH) 50%

Nhiệt độ bề mặt 10 °C 23 °C 40 °C

Khô bề mặt	3 h	2 h	1 h
Khô cứng	12 h	8 h	6 h
Khô để sơn lớp kế, tối thiểu	6 h	4 h	2 h

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt cần phải không bị hư hại, sạch, không có bụi, dầu mỡ và vữa/xi măng thừa v.v... Đối với bề mặt bẩn và bị phân hoá, cần thiết phải được tẩy sạch bằng cọ lông cứng.

Hệ sơn tiêu biểu

Lớp lót

Majestic Primer hoặc Jotun Ultra Primer : 1 lớp

Lớp phủ hoàn thiện

Majestic Sense : 2 lớp

Lưu trữ

Sản phẩm này cần được bảo quản theo qui định an toàn của mỗi quốc gia. Bảo quản sản phẩm ở nơi khô ráo, mát, kết hợp với thông gió tốt, cách xa nguồn nhiệt và thiết bị phát lửa. Thùng chứa sản phẩm phải được đậy kín. Vận chuyển cẩn thận.

Nhãn môi trường

Tiêu chuẩn Công Trình Xanh

Sản phẩm được công bố đóng góp vào các tín chỉ của Tiêu chuẩn Công Trình Xanh bằng cách đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

LEED®v4.1 (2020) / LEED®v4 (2013)

Chứng chỉ EQ: vật liệu phát thải thấp

- VOC content for Nonflat Coatings (50 g/l) (CARB(SCM)2020) and emission 0.5 mg/m³ or less (CDPH method 1.2)

Chứng chỉ MR: công bố và tối ưu hóa sản phẩm

- Thành phần vật liệu, lựa chọn 2: Tối ưu hóa thành phần vật liệu, Đường hướng tuân thủ thay thế quốc tế - Tối ưu hóa REACH: Bảng kê đầy đủ hóa chất chỉ đạt ngưỡng tối đa 100 ppm và không chứa bất kỳ chất nào nằm trong danh sách chứng nhận REACH - Phụ lục XIV, Danh sách hạn chế - Phụ lục XVII và Danh sách những chất có độ quan ngại cao SVHC.

- Công bố sản phẩm thân thiện môi trường. Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

BREEAM® International (2021) / BREEAM® Quốc tế (2016)

- Hea 02: VOC exemplary emission (CDPH method 1.2 (2017)) and the VOC content for Interior matt walls and ceilings (Gloss <25@60°) (10 g/l).

- Vật liệu 01: Sản phẩm-đặc thù Kiểu III EPD (ISO 14025;21930, EN 15804).

Những chứng chỉ và phê chuẩn khác có thể được cung cấp khi có yêu cầu.

Chứng chỉ

Hợp chuẩn với Nhãn xanh Singapore, Nhãn sinh thái SIRIM Malaysia

Chứng chỉ kiểm nghiệm

Thử nghiệm kháng khuẩn theo ISO 22196:2011.

Thử nghiệm khả năng chống nấm mốc theo SS 150: 2021 (Phụ lục A: Thử nghiệm chống nấm mốc)

Thử nghiệm đo lượng Hợp chất hữu cơ bay hơi theo GLS032 như yêu cầu của BS EN ISO 11980-2:2013

Thử nghiệm độ che phủ theo SS 150:1998 với tham khảo tới SS 5 Phần E2:2018

Tensile Strength and Elongation measured according to SS500 : 2015

Hợp chuẩn với JC/T 1074-2021 Thử nghiệm khả năng làm sạch không khí của màng sơn

Hợp chuẩn với LEED V4.1 về lượng khí thải VOC và/hay lượng chứa VOC (LEED EQ Credit "sản phẩm có lượng khí thải thấp").

Được phê duyệt là sản phẩm thân thiện với bệnh hen suyễn và dị ứng bởi Sensitive Choice, một chương trình của Hội đồng hen suyễn quốc gia của Úc

Sức khỏe và an toàn

Xin tuân theo những lưu ý về an toàn và môi trường in trên thùng sơn.

Bảng thông số an toàn sản phẩm đã được phát hành.

Thông tin chi tiết về sức khỏe và an toàn khi sử dụng sản phẩm này được ghi rõ trong Bảng thông số an toàn sản phẩm.

Biện pháp sơ cấp cứu, tham khảo mục 4.

Đóng gói và lưu trữ, tham khảo mục 7.

Thông tin vận chuyển, tham khảo mục 14.

Thông tin qui định, tham khảo mục 15.

Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.